TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **100**/2020/QĐST - HNGĐ	*Yên Định, ngày 09 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 89/2020/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị HTH, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Thôn T, xã TT, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh LVN, sinh năm: 1993.

Địa chỉ:Thôn B, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/7/2000 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị HTH và anh LVN.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị HTH và anh LVN chưa có con chung.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Chị HTH và anh LVN thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Hai bên đương sự thoả thuận chị HTH chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng)* mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định. Trả lại cho chị HTH 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số: AA/2015/0003648 ngày 10/6/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Định;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS huyện Yên Định;
- UBND xã TT, Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lưu Trí Trung, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Thôn Bái Thủy, xã Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Thôn Vực Phác, xã Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Trí Trung và chị Nguyễn Thị Phương.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Trung và chị Phương có 02 con chung. Cháu Lưu Thiện Quang sinh ngày 27/9/2001 đã đủ tuổi thành niên, cháu Lưu Xuân Trường, sinh ngày 20/3/2006. Anh Trung và chị Phương thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Lưu Xuân Trường sinh ngày 20/3/2006 cho chị Phương trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trung thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/1 tháng. Thời điểm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ tháng 7/2020 cho tới khi cháu Trường đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động.

Anh Trung có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nghĩa vụ chung*: Anh Trung và chị Phương thống nhất thỏa

thuận: Tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng đã thỏa thuận phân chia xong, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Hai bên đương sự thoả thuận anh Lưu Trí Trung chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và phải chịu án phí cấp dưỡng là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* anh Trung đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0003635 ngày 26/5/2020. Chấp nhận anh Trung đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Định;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS huyện Yên Định;
- UBND xã Định Liên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Văn Cường - Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn Châu Thôn 3, xã Yên Lạc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Chị Lưu Thị Hồng - Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn Châu Thôn 4, xã Yên Lạc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Cường và chị Lưu Thị Hồng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Lê Văn Cường và chị Lưu Thị Hồng có 01 con chung. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Giao chị Hồng trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Bảo Ngọc, sinh ngày 09/5/2014. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Hồng không yêu cầu.

Anh Cường có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ chung: Anh Lê Văn Cường và chị Lưu Thị Hồng thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Hai bên đương sự thoả thuận anh Lê Văn Cường chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* anh Cường đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định. Trả lại cho anh Cường 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số AA/2015/0003597 ngày 29/4/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- UBND xã Yên Lạc, huyện Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng